

Số: 31/QĐ-TA

Sơn La, ngày 28 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa đi cai nghiện bắt buộc
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – SƠN LA**

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán: Bà Trần Thị M.*
2. *Thư ký phiên họp: Bà Đinh Thị Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3-Sơn La.*

Ngày 28 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 31/QĐ – TA ngày 28 tháng 9 năm 2026, đối với:

Họ và tên: **QUÀNG VĂN THẢO** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/4/2005; Số định danh cá nhân 014205001330; Nơi cư trú: Bản P, xã N, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Quảng Văn N và bà Lò Thị B; Tiền án: Không; Tiền sự: Tháng 01 năm 2026 bị Trưởng công an xã N, tỉnh Sơn La xử phạt tiền do hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa xóa tiền sự); Có mặt tại phiên họp.

* Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị Trưởng Công an xã N, tỉnh Sơn La: Ông Đỗ Anh T –Trưởng công an xã. Vắng mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền:

- Ông Trương Tuấn M1 - Phó trưởng Công an xã N, tỉnh Sơn La, có mặt.
- Ông Lương Văn N1 - Công an xã N, tỉnh Sơn La, có mặt.

(Theo giấy uỷ quyền ngày 28/9/2026).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Sơn La: Ông Giàng A Mơ - Kiểm sát viên, có mặt tại phiên họp.

NHẬN THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ nhận thấy: Quảng Văn T1 bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2022, đã nhiều lần thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị Chủ tịch UBND xã N, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 với thời hạn 01 năm; không thuộc các trường hợp chủ thể quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Ngày 21/9/2026 Quảng Văn T1 tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroine. Ngày 23/9/2026, Công an xã N tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với T1, kết quả dương tính với chất ma túy, cùng ngày Công an xã đã lập Giấy đề nghị Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La xác định tình trạng nghiện ma túy. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ngày 24/9/2026 của Bệnh xá Công an tỉnh S xác định Quảng Văn T1 nghiện ma túy nhóm O (MOP) và nhóm A (MET). Do có hành vi vi phạm nêu trên Công an xã N đã ra Quyết định số 426/QĐ-CAX ngày 25/9/2026 về việc dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với T1.

Ngày 25/9/2026 Công an xã N đã tiến hành thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện và giải thích cho T1 về việc đăng ký cai nghiện tự nguyện trong thời hạn 24 giờ kể từ ngày được Thông báo và Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện. Tuy nhiên Quảng Văn T1 có đơn xin đi cai nghiện bắt buộc nên Trưởng Công an xã N, tỉnh Sơn La đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với Quảng Văn T1.

Xét hành vi của Quảng Văn T1 đã vi phạm Điều 31, Điều 35 Luật phòng chống ma túy 2025 đủ điều kiện đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành, Trưởng Công an xã N có công văn đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc. Tại phiên họp cơ quan đề nghị Trưởng công an xã N vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung công văn đề nghị.

Tại phiên họp người bị đề nghị trình bày: Bản thân đã bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2022 cho đến nay nghiện chất ma túy không thể từ bỏ được, thừa nhận không đăng ký cai nghiện tự nguyện và không thể tự cai nghiện được nên có nguyện vọng đi cai nghiện bắt buộc.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Thẩm phán, Thư ký và Cơ quan đề nghị giải quyết theo đúng trình tự tố tụng được quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính; Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Luật phòng chống ma túy; Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/05/2026 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Nghị định số 166/2026/NĐ-CP ngày 15/05/2026 Quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy.

Căn cứ tài liệu có trong hồ sơ do Trưởng Công an xã N, tỉnh Sơn La lập, trên cơ sở xem xét toàn diện hồ sơ, ý kiến của người bị đề nghị, ý kiến của cơ quan đề nghị, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp.

XÉT THẤY:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- Thành phần tài liệu trong hồ sơ đề nghị đầy đủ, đúng theo quy định tại Điều 101 Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/05/2026 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy.

- Về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Trình tự thủ tục lập hồ sơ đề nghị như Thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, giải thích về việc đăng ký cai nghiện tự nguyện; thông báo lập hồ sơ; Văn bản đề nghị Toà án áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc,...đảm bảo quy định của Luật Phòng chống ma túy và Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/05/2026 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy.

[2] Mức độ nhận thức của người bị áp dụng:

Người bị đề nghị Quảng Văn T1 là đối tượng nghiện ma túy trên 18 tuổi, không thuộc các trường hợp chủ thể quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự; có năng lực trách nhiệm hành chính, có nơi cư trú ổn định, có hiểu biết pháp luật, bản thân nhận thức rõ việc sử dụng trái phép chất ma túy (Hồng phiến và Heroine) là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện nên vẫn cố tình thực hiện.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm:

Căn cứ bản tường trình của anh Quảng Văn T1 thì anh Quảng Văn T1 đã thừa nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình. Lời thừa nhận hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu là Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy. Sau khi được Thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy và yêu cầu đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế nhưng T1 không thực hiện đăng ký mà có đơn xin đi cai nghiện bắt buộc. Vì vậy, hành vi của Quảng Văn T1 đã vi phạm quy định tại Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 35 của Luật phòng chống ma túy 2025, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm phát sinh, lây lan các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, việc đưa đối tượng vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Tháng 01 năm 2026 Quảng Văn T1 bị Trưởng công an xã N xử phạt tiền về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, chưa xóa tiền sự. Đến ngày 21/9/2026 tiếp tục thực hiện hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy nên thuộc trường hợp “*tái phạm*” là tình tiết tăng nặng theo khoản 5 Điều 2; điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên họp người bị đề nghị thừa nhận bản thân nghiện chất ma túy, không thể tự cai nghiện được xin áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc. Do vậy, được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính là “Người bị đề nghị tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi”.

Căn cứ vào các Điều 29, Điều 30, Điều 31, Điều 35, Điều 38, Điều 54 của Luật phòng chống ma túy 2025;

Căn cứ khoản 5 Điều 2, Điều 6, Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 10, Điều 95, Điều 122, Điều 123, Điều 124 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ các Điều 100, Điều 101, Điều 102, Điều 107, Điều 108 Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/05/2026 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy.

Căn cứ Nghị định số 166/2026/NĐ-CP ngày 15/05/2026 Quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy.

Căn cứ Điều 3, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 12, Điều 13, Điều 17, Điều 18, Điều 21, Điều 23 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính 2022 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Pháp lệnh số 02/2026/UBTVQH16 ngày 10 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Đề nghị của Trưởng Công an xã N, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với anh Quảng Văn T1 là có căn cứ nên được chấp nhận.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Sơn La được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc đối với: Quảng Văn T1.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi tư) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3- Sơn La có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Giám đốc Công an tỉnh S; Trưởng Công an xã N, tỉnh Sơn La có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định đưa người nghiện ma túy đi cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy công lập theo Điều 38 Luật Phòng chống ma túy.

Nơi nhận:

- Giám đốc công an tỉnh;
- VKSND khu vực 3- Sơn La;
- Trưởng Công an xã Nậm Ty, tỉnh Sơn La;
- Giám đốc Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sơn La;
- Đối tượng áp dụng quyết định;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Mai

